

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

- Áp dụng tiêu chí “đạt”, “không đạt” đối với tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1	Chủng loại hàng hoá cung cấp	Nhà thầu đề xuất đúng chủng loại theo yêu cầu của E-HSMT	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
1.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá	Hàng hóa dự thầu phải đáp ứng đầy đủ các nội dung như yêu cầu ở Chương V. E-HSMT.	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
1.3	Thông tin hàng hóa dự thầu	Nhà thầu đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
1.4	Tài liệu chứng minh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá	Hàng hóa dự thầu phải có một trong các tài liệu sau đây: - Cataloge hàng hóa dự thầu (Bản gốc hoặc bản chụp hoặc bản tải trên trang web có kèm theo đường link) - Trường hợp hàng hóa dự thầu không có cataloge hoặc nhãn hàng hóa, nhà thầu phải nộp tài liệu kỹ thuật tương đương. Trong đó thể hiện rõ thông tin cơ bản của hàng hóa dự thầu bao gồm xuất xứ; model; thông số kỹ thuật; hình ảnh thiết kế, mô tả sản phẩm.	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
1.5	Cam kết hàng hóa chào thầu là hợp pháp, không vi phạm bản quyền của nhà sản xuất	Có cam kết hàng hóa chào thầu là hợp pháp, được lưu hành tại Việt Nam, không vi phạm bản quyền của nhà sản xuất	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
II	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá		
2.1	Cam kết thu hồi hàng hoá	Có cam kết thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu

		quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư/bên mời thầu	
2.2	Thời gian bảo hành	Nhà thầu có cam kết bảo hành đối với các hàng hóa dự thầu tối thiểu 12 tháng	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
III	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
3.1	Thời gian thực hiện hợp đồng	12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
3.2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể giải pháp kỹ thuật trong đó thể hiện các nội dung cơ bản sau: + Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển. + Thuyết minh kế hoạch đào tạo và hướng dẫn sử dụng hàng hóa	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
IV	Uy tín của nhà thầu		
4.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu có cam kết: - Không có hợp đồng bị chậm tiến độ thực hiện; - Chất lượng hàng hóa, dịch vụ, công trình đảm bảo đúng theo hợp đồng đã ký kết, không có sự thay đổi trong quá trình thực hiện; - Không vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện do lỗi của nhà thầu;	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
V	Khả năng thích ứng của hàng hoá và tác động đối với môi trường		
5.1	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
5.2	Tác động đến môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường và biện pháp giải quyết (nếu có)	Nhà thầu không đáp ứng nội dung theo yêu cầu
	KẾT LUẬN	Đạt (Khi tất cả các yêu cầu tiêu chí được đánh giá là “Đạt”)	Không đạt (Khi có bất kỳ 01 tiêu chí được đánh giá là “Không đạt”)